TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/HNGĐ - ST
Ngày: 05 - 02 - 2024.
V/v: Tranh chấp ly hôn, con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Trọng Ích.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Vui.
2. Ông Lê Văn Chỉnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 162/2023/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023. Về tranh chấp xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Phan Thị Ý – Sinh năm 1991.
Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Thành N – Sinh năm 1989.
Địa chỉ: Xóm F, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa vắng mặt chị Ý, anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 10/10/2023 cũng như lời khai chị Phan Thị Ý tại những buổi làm việc với Tòa án thể hiện: Chị kết hôn với anh Nguyễn Thành N vào tháng 08/2017 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến

năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, không hòa hợp trong hôn nhau dẫn đến cãi chửi nhau, gia đình hai bên đã khuyên giải nhiều lần nhưng không thành. Đến tháng 8/2021 do tình cảm vợ chồng không được cải thiện chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở Bạc Liêu và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh N không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thành N.

Về con chung: Chị Phan Thị ý thống nhất xác định giữa chị và anh N có một con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 17/01/2018. Hiện cháu đang do chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn chị xin nhận trực tiếp nuôi cháu B và không yêu cầu anh N phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay anh Nguyễn Thành N vắng mặt. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã triệu tập anh N đến Tòa án để làm việc giải quyết vụ án nhưng anh N không hợp tác và không cho gia đình nhận thay. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng cùng với chính quyền xã N đã tiến hành niêm yết công khai đầy đủ văn bản tố tụng của Tòa án theo đúng quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên toà hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q: Về quan hệ hôn nhân xử ly hôn giữa chị Phan Thị Ý và anh Nguyễn Thành N;

Về con chung: xử giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 17/01/2018 cho chị Ý trực tiếp nuôi dưỡng. Anh N không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ý;

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Ý phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Phan Thị Ý đăng ký hộ khẩu tại huyện H, tỉnh Bạc Liêu, anh Nguyễn Thành N đăng ký hộ khẩu và hiện đang cư trú tại huyện X huyện N. Nay chị Phan Thị Ý xin ly hôn anh Nguyễn Thành N Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng thụ lý giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Thành N vắng mặt Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng cùng với chính quyền xã N đã tiến hành niêm yết công khai đầy đủ văn bản tố tụng của Tòa án theo đúng quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay chị Phan Thị Ý vắng mặt, chị Ý có đơn xin xét xử vắng mặt.

Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh N và chị Ý là phù hợp với Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Phạm Thị Ý1 và anh Nguyễn Thành N được UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định cấp đăng ký kết hôn vào tháng 8 năm 2017, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng đã có thời gian chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân dẫn đến thường xuyên cãi chửi nhau, gia đình đã hoà giải nhiều lần nhưng không thành. Vợ chồng ly thân nhau từ tháng 8/2021), trong thời gian ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị Ý xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giải quyết vợ chồng được ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng tỉnh Nam Định đã triệu tập anh N đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng anh N không hợp tác. Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng cùng với chính quyền xã N đã tiến hành niêm yết công khai đầy đủ văn bản tố tụng của Tòa án theo đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử xử ly hôn giữa chị Ý và anh N.

Xét việc xin ly hôn của chị Ý thấy: Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ý và anh N đã kéo dài và ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ, mục đích hôn nhân không đạt được nay chị Ý xin ly hôn anh N nên chấp nhận là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Phan Thị Ý xác định vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 17/01/2018. Kể từ khi vợ chồng ly thân và hiện cháu đang do chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Vợ chồng ly hôn chị xin nhận trực tiếp nuôi cháu B và không yêu cầu anh N phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Phía anh N không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.

[3.1] Xét việc xin nhận trực tiếp nuôi con chung của chị Ý thấy: Kể từ khi vợ chồng ly thân cho đến khi mở phiên toà cháu B đang do chị Ý trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh N không có quan điểm gì nên yêu cầu xin nhận trực tiếp nuôi con của chị Ý được chấp nhận .

[3.2] Xét việc chị Ý không yêu cầu anh N phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị thấy là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung vợ chồng: Chị Phan Thị Ý không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy không đặt ra vấn đề giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Phan Thị Ý phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1- Xử ly hôn giữa chị Phan Thị Ý và anh Nguyễn Thành N.

2- Về con chung: Xử giao cháu Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 17/01/2018 cho chị Phan Thị Ý trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thành N không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ý. Không ai được ngăn cản quyền chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung.

3- Án phí dân sự sơ thẩm chị Phan Thị Ý phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị chị Ý đã nộp theo biên lai số 0001252 ngày 01/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, chị Ý đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Trần Trọng Ích

Nơi nhận:
- Toà án Tỉnh.
- VKS huyện.
- THA huyện.
- UBND xã Nghĩa Tân.
- Các đương sự.
- Lưu án văn